

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2015/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 11 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
Về phê duyệt và chấp thuận chủ trương đầu tư
các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Xét Tờ trình số 4778/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh về việc đề nghị phê duyệt và chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (Phụ lục I và phụ lục II đính kèm).
2. Chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 05 dự án dự kiến khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (Phụ lục III đính kèm).

Điều 2. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công 2014, trong đó chú trọng một số nội dung sau:

1. UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, rà soát lại quy mô, hạng mục đầu tư của từng dự án, trình thẩm định và phê duyệt đầu tư theo nguồn vốn, khả năng cân đối vốn đã được thẩm định nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có các dự án bổ sung, UBND tỉnh lập báo cáo trình Thường trực HĐND tỉnh giao Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra, chấp thuận chủ trương đầu tư công, để báo cáo với HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.
3. Các dự án được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp gần nhất, trường

hợp các dự án cấp thiết giao Thường trực HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa VI, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

CHỦ TỊCH

Lê Hữu Phúc

Phụ lục I
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Danh mục dự án	Quy mô chủ yếu	Thời gian thực hiện	TMDT dự kiến (Triệu đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú (Văn bản của TT HĐND)
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển khu dân cư đường Lê Hồng Phong và phía Tây nhà máy SuperHorse, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa	San tạo mặt bằng 8,61 ha; đường giao thông 2471,72 m; hoàn thiện bó vỉa; cấp thoát nước, cấp điện, chiếu sáng	2016 - 2020	73.477	Đấu giá quyền sử dụng đất đất của tỉnh	290/HĐND-KTNS ngày 26/10/2015
2	Khu đô thị Bắc Sông Hiếu (giai đoạn 1)	San nền 11 ha; đường giao thông 6.519 m; cấp thoát nước; cấp điện, điện chiếu sáng; cây xanh, tiểu cảnh	2016 - 2020	196.000	Đấu giá quyền sử dụng đất đất của tỉnh	230/HĐND-KTNS ngày 04/9/2015
3	Công viên thành phố Đông Hà	San nền 91.187 m ² ; công viên; đường giao thông 1.620 m và hệ thống hạ tầng kỹ thuật	2016 - 2018	110.436	Đấu giá quyền sử dụng đất đất của tỉnh	229/HĐND-KTNS ngày 04/9/2015
4	Trường THPT Cửa Việt	Nhà học 03 tầng, nhà thực hành 2 tầng, nhà đa năng 01 tầng, nhà hiệu bộ 02 tầng, nhà nội trú giáo viên 1 tầng, hạng mục phụ trợ	2016 - 2019	45.500	Ngân sách tập trung của tỉnh	265/HĐND-VHXXH ngày 14/10/2015

Phụ lục II
DANH MỤC DỰ ÁN PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Danh mục dự án	Quy mô chủ yếu	Thời gian thực hiện	TMĐT dự kiến (Triệu đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú (Văn bản của TT HĐND, Bộ KHĐT; của UB tỉnh trình Bộ)
I	Các dự án đã được Trung ương thẩm định vốn					
1	Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2020	Đầu tư hệ thống hạ tầng nuôi trồng thủy sản tập trung cho 421,41 ha (30 vùng nuôi)	2016 - 2020	117.420	CTMT phát triển kinh tế thủy sản bền vững: 100.000; nhân dân: 17.420	298/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015; 9615/BKHĐT-KTNN ngày 30/10/2015
2	Hệ thống tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp, tỉnh Quảng Trị	Cấp nước tưới, tiêu thoát úng, thoát lũ cho khoảng 18.500 ha đất sản xuất nông nghiệp	2016 - 2020	104.742	Tái cơ cấu NN và phòng chống giảm nhẹ thiên tai 60.000; CTMT phát triển KTXH các vùng 30.000; NSDP hưởng lợi và nguồn vốn khác: 14.742	295/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015; 10013/BKHĐT-KTNN ngày 12/11/2015
3	Nâng cấp, củng cố, sửa chữa hệ thống đê biển tỉnh Quảng Trị	Nâng cấp hệ thống đê biển, đê sông và đê cát với chiều dài 23,15 km kết hợp trồng cây chắn sóng với diện tích 29 ha	2016 - 2020	80.000	Tái cơ cấu nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai: 80.000	296/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015; 9611/BKHĐT-KTNN ngày 30/10/2015
4	Hệ thống giao thông vùng nguyên liệu cây con chủ lực huyện Cam Lộ	Đường giao thông 55,7 km	2016 - 2020	103.095	Ngoài nguồn TW hỗ trợ cân đối trong kế hoạch 2016-2020 cho tỉnh; NS huyện	260/HĐND-KTNS ngày 07/10/2015; 8774/BKHĐT-KTNN ngày 29/10/2015
5	Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung, phát triển trồng rừng thâm canh cây gỗ lớn và PCCR giai đoạn 2016 - 2020	Đường lâm nghiệp dài 181,7 km	2016 - 2020	81.784	CTMT phát triển lâm nghiệp bền vững	294/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015; 9610/BKHĐT-KTNN ngày 30/10/2015

6	Cơ sở hạ tầng Khu Dịch vụ - Du lịch bãi tắm cộng đồng Gio Hải	Đường (RD-01 dài 759,3 m; RD-02÷RD09 dài 1.557,08 m), kè chắn dài 282,5 m; cấp thoát nước, cây xanh chắn gió và tôn tạo tài nguyên du lịch	2016 - 2019	45.500	CTMT phát triển hạ tầng du lịch	269/HĐND-KTNS ngày 16/10/2015; 9371/BKHĐT-KTDV ngày 30/10/2015
7	Cơ sở hạ tầng Khu Du lịch Cửa Tùng	Kè chống sạt lở 497 m, đường giao thông 2.344 m	2016 - 2020	50.000	CTMT phát triển hạ tầng du lịch	303/HĐND-HCTH ngày 30/10/2015; 9371/BKHĐT-KTDV ngày 30/10/2015
8	Cơ sở hạ tầng Khu dịch vụ - du lịch Hải Khê, huyện Hải Lăng	Đường giao thông 1.20 0m, hệ thống xử lý nước thải, kè chắn cát chống xói mòn dài 720 m	2017 - 2019	46.000	CTMT phát triển hạ tầng du lịch	297/HĐND-KTNS ngày 28/10/2015; 10309/BKHĐT-KTDV ngày 20/11/2015
9	Nâng cấp mặt đường giao thông biên giới từ Sa Trâm, xã Ba Nang đi Pa Lin xã A Vao (giai đoạn 2)	Đường giao thông 11.457 m	2016 - 2020	98.821	CTMT QPAN trên địa bàn trọng điểm (quản lý, bảo vệ biên giới đất liền)	241/HĐND-KTNS ngày 15/9/2015; 8495/BKHĐT-QPAN ngày 28/10/2015
10	Đường liên xã Đakrông - Mò Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòng, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị	Đường giao thông 20,3 km	2016 - 2020	209.015	Ngoài nguồn TW hỗ trợ cân đối trong kế hoạch 2016 - 2020 cho tỉnh	284/HĐND-KTNS ngày 23/10/2015; 10449/BKHĐT-KTĐPLT ngày 26/11/2015
II Các dự án đã được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất phê duyệt chủ trương đầu tư						
1	San nền và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu tại khu vực trung tâm CKQT La Lay	San nền và hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi 35 ha	2016 - 2017	488.551	CTMT đầu tư hạ tầng KKT cửa khẩu	301a/HĐND-KTNS ngày 30/10/2015
2	Cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tân Thành (giai đoạn 2) thuộc Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo	Mở rộng KCN Tân Thành thêm 12 ha; hoàn thiện hạ tầng trên phạm vi diện tích của giai đoạn 1 và giai đoạn 2	2016 - 2020	83.500	CTMT đầu tư hạ tầng KKT cửa khẩu	303a/HĐND-KTNS ngày 30/10/2015
3	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu KT-TM đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 3)	Xây dựng các tuyến đường thị trấn Khe Sanh và các xã Tân Liên, Tân Thành, Tân Hợp, Tân Long và Tân Lập có tổng chiều dài 37,09 km	2016 - 2020	176.711	CTMT đầu tư hạ tầng KKT cửa khẩu	304a/HĐND-KTNS ngày 30/10/2015
4	Hệ thống xử lý nước thải tại KCN Quán Ngang (giai đoạn 1)	Tổng công suất 3.000 m ³ /ngày đêm. Trong đó giai đoạn 1 là 1.500 m ³ /ngày đêm và hệ thống thu gom nước thải, thoát nước sau xử lý	2016 - 2020	104.000	CTMT đầu tư hạ tầng KCN: 100.000; NSDP: 4.000	302a/HĐND-KTNS ngày 30/10/2015

Phụ lục III
DANH MỤC DỰ ÁN CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

Số TT	Danh mục dự án	Quy mô chủ yếu	Thời gian thực hiện	TMĐT dự kiến (Triệu đồng)	Mục tiêu đầu tư	Ghi chú (Văn bản của CP, các Bộ, TT HĐND, UBND)
1	Bảo tồn và phát huy giá trị Di tích Địa đạo Vịnh Mốc (giai đoạn 2)	Tu bổ, nâng cấp một số hạng mục thuộc khu vực 1 và đầu tư xây mới một số hạng mục thuộc khu vực 2; kè bảo vệ địa đạo; mỹ thuật trưng bày	2017 - 2020	50.000	Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử di tích quốc gia đặc biệt	3575/BVHTTDL-DSVH ngày 09/10/2014
2	Khu Chính phủ Cách mạng lâm thời	phục dựng, tôn tạo các hạng mục thuộc di tích gốc; xây mới nhà đón tiếp, bãi đỗ xe	2017 - 2020	45.000	Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử di tích	VB 6907/VPCP-KTTH ngày 01/9/2015
3	Bảo tồn, tôn tạo di tích Khu lưu niệm TBT Lê Duẩn (giai đoạn 2)	Tu bổ nhà lưu niệm, nhà trưng bày, nhà tưởng niệm, bia chứng tích; xây mới nhà đón tiếp, cổng, tường rào	2017 - 2020	45.000	Bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử di tích	4516/UBND-CN ngày 18/11/2015; 336/HĐND-HCTH ngày 20/11/2015.
4	Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp thực hiện chăm sóc nhiều đối tượng xã hội	Khu hành chính, khu đối tượng trẻ mồ côi, khu người già neo đơn, khu người khuyết tật; hệ thống hạ tầng kỹ thuật	2017 - 2020	60.000	Tạo nơi tập trung chăm sóc các đối tượng bảo trợ xã hội	QĐ 524/QĐ-TTg ngày 20/4/2015; 4159/LĐTBXH-BTXH ngày 13/10/2015
5	Đường giao thông từ thị trấn Gio Linh đến các xã Phía Nam huyện Gio Linh	Đường giao thông dài 4.961 m	2017 - 2020	80.761	Kết nối đồng bộ HTKT khu trung tâm thị trấn đến các xã phía Nam của huyện với KCN và các CCN	Tờ trình số 4769/TTr-UBND ngày 04/12/2015